TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**
Số: 70/2025/QĐST-HNGĐ	*V*ũng Liêm, *ngày 28 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 98/2025/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025.

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Bích C** – sinh ngày: 01/01/1984.

Địa chỉ: ấp D, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông **Lê Minh N** - sinh ngày: 16/11/1984.

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Bích C và ông Lê Minh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bích C và ông Lê Minh N thống nhất có 02 người con chung tên Lê Trọng P, sinh ngày 22/8/2006 và Lê Thị Thảo M, sinh ngày 27/02/2011. Anh Lê Trọng P đã thành niên nên bà Nguyễn Thị Bích C và ông Lê Minh N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Lê Thị Thảo M sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị Bích C và ông Lê Minh N thống nhất đồng ý giao cháu Lê Thị Thảo M cho ông Lê Minh N chăm sóc, nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thị Bích C không cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Bà Nguyễn Thị Bích C và ông Lê Minh N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị Bích C tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên bà Nguyễn Thị Bích C phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N^0 0009937 ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích C.

+ Ông Lê Minh N không phải nộp án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Ngô Thị Quyên